

Bản án số: 48 /2021/HSST  
Ngày : 29 - 4 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* ông Trần Văn Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Quang Hòa
2. Ông Nguyễn Đức Dũng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Hồng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Văn T; tên gọi khác: không; sinh ngày 02 tháng 9 năm 1978 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (Đã chết) và bà Trần Thị K (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị N (Sinh năm 1976); con: có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 65 HS.PT ngày 21/7/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản công dân".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội: "Đánh bạc".

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 02 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Trần Xuân S; tên gọi khác: không; sinh ngày 02 tháng 9 năm 1996 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề

nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân D (Sinh năm 1960) và bà Trần Thị A (Sinh năm 1968); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 02 năm 2021 đến ngày 09 tháng 02 năm 2021 được trả tự do, áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Quyết định tạm hoãn xuất cảnh" từ ngày 09 tháng 02 năm 2021 cho đến nay, tại Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Họ và tên: Mai Quang S; tên gọi khác: không; sinh ngày 08 tháng 9 năm 1980 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Quang V (Sinh năm 1946) và bà Phạm Thị X (Sinh năm 1957); vợ: Trần Thị H (Sinh năm 1982), con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019; bị áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" tại Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và "Quyết định tạm hoãn xuất cảnh" từ ngày 09 tháng 02 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

4. Họ và tên: Mai Quang Đ; tên gọi khác: không; sinh ngày 12 tháng 9 năm 2002 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Quang A (Sinh năm 1976) và bà Trần Thị T (Sinh năm 1981); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 02 năm 2021 đến ngày 10 tháng 02 năm 2021 được trả tự do, áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú", tại Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và "Quyết định tạm hoãn xuất cảnh" từ ngày 10 tháng 02 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

5. Họ và tên: Nguyễn Văn P; tên gọi khác: không; sinh ngày 30 tháng 01 năm 2002 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (Sinh năm 1968) và bà Trần Thị N (Sinh năm 1972); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 02 năm 2021 đến ngày 10 tháng 02 năm 2021 được trả tự do, áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" tại Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và "Quyết định tạm hoãn xuất cảnh" từ ngày 10 tháng 02 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

6. Họ và tên: Phạm Văn N; tên gọi khác: không; sinh ngày 16 tháng 6 năm 1978 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T (Sinh năm 1950); vợ: Đặng Thị Q (Sinh năm 1984); có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 02 năm 2021 đến ngày 09 tháng 02 năm 2021 được trả tự do, áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" tại Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và "Quyết định tạm hoãn xuất cảnh" từ ngày 09 tháng 02 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

7. Họ và tên: Hoàng Văn A, tên gọi khác: không; sinh ngày 16 tháng 6 năm 1962 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 10, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị C (Đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 02 năm 2021 đến ngày 09 tháng 02 năm 2021 được trả tự do, áp dụng "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" tại Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và "Quyết định tạm hoãn xuất cảnh" từ ngày 09 tháng 02 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03 tháng 02 năm 2021, sau khi dự đám tang tại nhà chị Trần Thị B (Sinh năm 1978) ở xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, Mai Quang H, Lê Văn T, Trần Xuân S, Mai Quang Sợ, Mai Quang Đ, Phạm Văn N, Nguyễn Văn P, Hoàng Văn A cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh "Xóc đĩa", đặt cược mỗi ván 50.000 đồng tại sân giếng nhà chị Biên. Lê Văn T lấy 01 chiếc bát sứ màu trắng, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng làm công cụ đánh bạc, còn 04 con vị và 01 chiếc chiếu đã có sẵn từ trước. Quá trình đánh bạc thì T là người cầm cái. Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi cả 08 người đang đánh bạc thì bị Công an xã N, huyện N phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.850.000 đồng, 01 chiếc bát sứ màu trắng, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 04 con vị và 01 chiếc chiếu màu nâu. Quá trình bắt quả tang thì H, T, S, Sợ, Đ, N, P bỏ chạy. Cùng ngày, T và S đã ra đầu thú. Đến ngày 04 và 09 tháng 02 năm 2021 lần lượt P, Đ, Sợ ra đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc của mình.

Đánh bạc bằng hình thức "Xóc đĩa" được quy ước như sau: Những người tham gia đánh bạc sử dụng 01 cái bát, 01 cái đĩa bằng sứ và 04 con vị (Hoặc gọi là con đi) được cắt từ lá bài Tú lơ khơ, chất "Cỏ" có một mặt màu đỏ (Quy ước là mặt ngựa), một mặt màu xanh (Quy ước là mặt úp). Khi chơi có một người đứng ra làm nhà cái (Người đứng ra chơi với những người còn lại). Người chơi chọn cửa chẵn hoặc cửa lẻ để đặt cược theo tỷ lệ 1:1. "Chẵn" là trường hợp trong 04 con vị có 02 vị ngựa, 02 vị úp hoặc 04 vị ngựa, 04 vị úp. "Lẻ" là trường hợp trong 04 con vị có 03 vị ngựa, 01 vị úp hoặc 03 vị úp, 01 vị ngựa. Khi người chơi đã sẵn sàng chơi thì nhà cái sẽ cho 04 con vị vào trong đĩa và úp bát lại sau đó lắc liên tục để xáo trộn vị và người chơi được thông báo đặt cược chẵn hoặc lẻ. Sau khi tất cả người chơi đã đặt cược xong, nhà cái chấp nhận số tiền đặt cược và đồng ý cho người chơi đặt cửa chẵn hoặc lẻ, sau đó nhà cái sẽ mở bát ra và xem kết quả. Nếu nhà cái chọn cửa chẵn mà kết quả ra cửa lẻ thì nhà cái thua và ngược lại. Nhà cái sẽ lấy tiền cược của những người thua và trả tiền cược cho những người thắng theo số tiền mà người chơi đã cược. Số tiền còn dư để đưa về thì ván bạc đó nhà cái thắng, nếu nhà cái phải bỏ tiền ra trả cho các con bạc thì ván bạc đó nhà cái thua.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng dùng đánh bạc là 5.850.000 đồng (*Năm triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó số tiền dùng đánh bạc của từng người là: H 3.230.000 đồng, T 1.500.000 đồng, S 500.000 đồng, Sơ 300.000 đồng, Đ 170.000 đồng, P 100.000 đồng, N 50.000 đồng, A 50.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo không khiếu nại gì về các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKS, ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố Lê Văn T, Trần Xuân S, Mai Quang Sơ, Mai Quang Đ, Nguyễn Văn P, Phạm Văn N, Hoàng Văn A về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Văn T, Trần Xuân S, Mai Quang Sơ, Mai Quang Đ, Nguyễn Văn P, Phạm Văn N, Hoàng Văn A về tội danh, khung hình phạt; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Văn T từ 06 đến 07 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Trần Xuân S, Nguyễn Văn P, Mai Quang Đ, Mai Quang Sơ từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Phạm Văn N, Hoàng Văn A từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho các bị cáo.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về quan điểm luận tội.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa của các bị cáo: các bị cáo đều rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình; xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; Biên bản sự việc; vật chứng vụ án; các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án và nội dung của bản cáo trạng; do vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại nhà của chị Trần Thị B ở xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Mai Quang H, Lê Văn T Trần Xuân S, Mai Quang S, Mai Quang Đ, Phạm Văn N, Nguyễn Văn P, Hoàng Văn A đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh "Xóc đĩa", được thua bằng tiền thì bị Công an xã N, huyện N phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc các công cụ dùng đánh bạc gồm: 01 chiếc bát sứ màu trắng, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 04 con vị, 01 chiếc chiếu màu nâu và thu giữ số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 5.850.000 đồng (*Năm triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng*). Hành vi trên của các bị cáo đã phạm "Tội đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội. Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an của xã hội. Hiện nay, các loại tội phạm về tệ nạn xã hội như đánh bạc, ma túy đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, dưới nhiều hình thức tinh vi, nên việc đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này hết sức khó khăn, phức tạp. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố tình vi phạm; vì vậy, Hội đồng xét xử xử lý nghiêm hành vi phạm tội của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Nhưng xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các bị cáo S, S, Đ, P, N, A phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các bị cáo T, S, P, Đ, S sau khi phạm tội đã ra đầu thú, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Hội đồng xét xử xem xét mức án cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn; ngoài bị cáo T, các bị cáo S, S, Đ, P, N, A có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy áp dụng hình phạt bằng tiền đối với các bị cáo trên là phù hợp, đủ sức để răn đe, giáo dục các bị cáo.

Đối với bị cáo Thái đã bị Tòa án kết án nhiều lần, có nhân thân xấu nên cần tiếp tục cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Nhưng các bị cáo đều lao động tự do, mặt khác đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- Tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.850.000 đồng (Năm triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc, là tiền các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng, 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng, 04 (Bốn) con vị, 01 (Một) chiếc chiếu màu nâu là công cụ các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

[4]. Về những vấn đề khác: Trong vụ án này, Mai Quang H là người cùng tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, đến nay chưa xác định được H đang ở đâu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án và ra Quyết định truy nã bị can đối với H để xử lý sau.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Trần Xuân S, Mai Quang S, Mai Quang Đ, Nguyễn Văn P, Phạm Văn N, Hoàng Văn A phạm tội “Đánh bạc”.

#### **1. Về hình phạt:**

##### **1.1. Về hình phạt chính:**

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; của Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 03 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Trần Xuân S, Nguyễn Văn P, Mai Quang Đ, Mai Quang S, Mai Quang S, Mai Quang S mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Phạm Văn N và Hoàng Văn A mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

1.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo: T, S, S, Đ, P, N và A.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.850.000 đồng (Năm triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc, là tiền các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc. Số tiền trên hiện đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện N, theo công văn số 168/CQĐT-HS và Biên bản giao nhận tài sản ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Công an huyện Nghi Lộc.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng, 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng, 04 (Bốn) con vị, 01 (Một) chiếc chiếu màu nâu là công cụ các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội; hiện còn tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 4 năm 2021.

**3. Về án phí:** Các bị cáo Lê Văn T, Trần Xuân S, Mai Quang Sơ, Mai Quang Đ, Nguyễn Văn P, Phạm Văn N, Hoàng Văn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an huyện Nghi Lộc;
- THA dân sự, THA hình sự;
- Hồ sơ Vụ án; Văn phòng TA ( Lưu).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Phong**